

My name is: _____

WORKSHEET

FFs1 – Unit 9.8

Teacher's feedbacks

Task 1: Look and fill in the blanks with the correct answer:
(Con nhìn và viết đáp án đúng vào chỗ trống nhé)

Rice

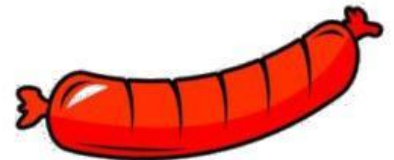
spaghetti

Noodles

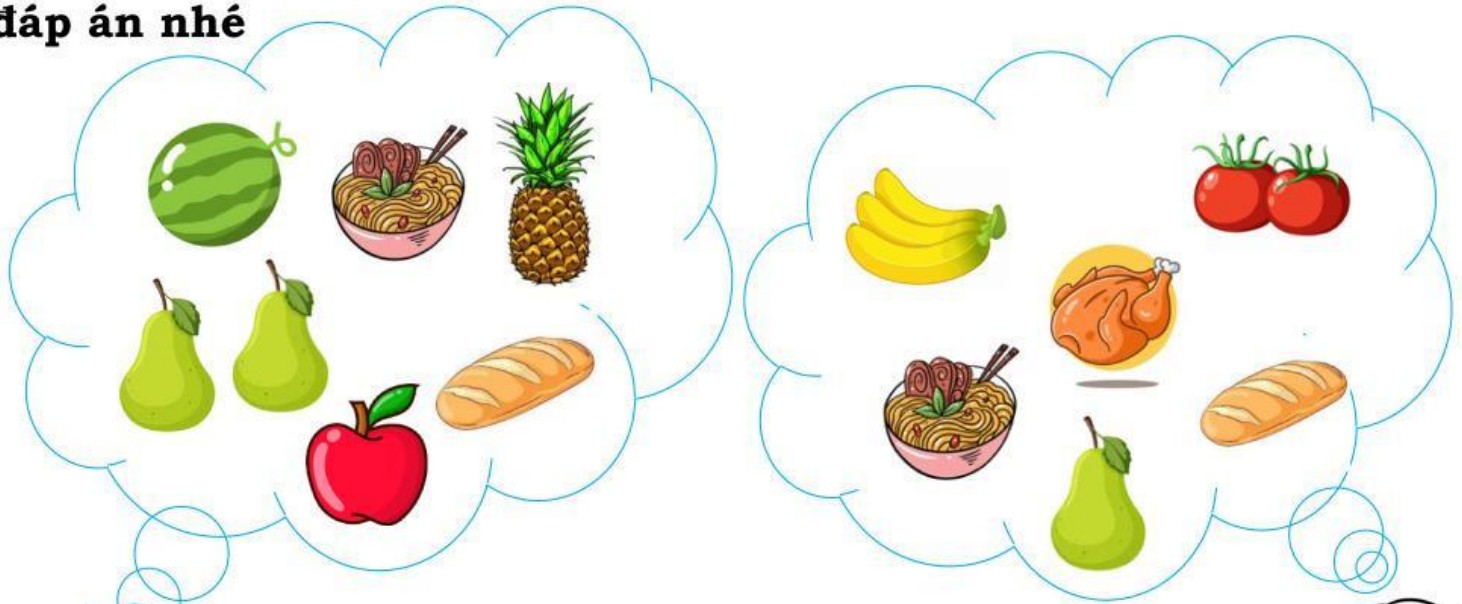
cereal

chips

sausage



Task 2: Look and write “have got/has got”: Con nhìn và viết đáp án nhé



Have got/ Has got



1. They bread.
2. She..... an apple.
3. Hetwo tomatoes.
4. She.....a watermelon.
5. He..... three bananas.
6. He..... chicken.
7. They..... noodles.
8. She.....a pineapple.
9. They..... pears.

Task 3: Listen and write the number: Con nghe và đánh số thứ tự nhé.

